

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 31 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Trọng Hoàn và ông Lê Phú Mẫn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Thiều - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 4, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Bùi Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm 06 tháng tù; về tội “Cố ý gây thương tích” được đặc xá ngày 31 tháng 8 năm 2015. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24 tháng 12 năm 2021 đến ngày 27 tháng 12 năm 2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/12/2020, Công ty trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ bảo vệ đệ nhất T (Gọi tắt là Công ty TNHH T) ký hợp đồng thu mua sắt phế liệu của Công ty trách nhiệm hữu hạn S (Gọi tắt là Công ty TNHH S). Sau khi ký được hợp đồng thu mua phế liệu, ông Trần H giao cho anh Nguyễn Thành T1 (Là con rể) đứng ra trực tiếp mua, bán số phế liệu và anh T1 đã bán lại cho anh Đào Việt D; sau đó, D tiếp tục bán cho bà Hoàng Thị K.

Khoảng 07 giờ ngày 10/12/2020, anh T1 đến Công ty TNHH S gặp ông Nguyễn Khắc M (Người phụ trách kho vận của Công ty TNHH S và được Công ty giao nhiệm vụ bán phế liệu cho anh T1) để làm thủ tục cân phế liệu. Sau đó, T1 điện thoại và hướng dẫn D vào trong Công ty TNHH S; khoảng 05 phút sau, D điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát (BKS) 90A-109... chở Phạm Văn N, Nguyễn Đình T2, Đan Thanh H1 và chị Nguyễn Thị Thu H1 (Vợ D) đến cổng Công ty TNHH S. Lúc này theo sự chỉ đạo của bà K, anh Lê Văn T3 và anh Nguyễn Như D1 điều khiển xe ô tô tải BKS: 29C-980... và xe ô tô tải BKS: 29C-905... vào Công ty TNHH S để mua phế liệu của D. Khi anh T1 đang cân phế liệu thì nhận được điện thoại của Nguyễn Xuân T4, sinh năm 1978 trú tại thôn 5, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng nói “Từ từ hãy bốc hàng, anh em làm như thế thì không hay”, anh T1 nói “Anh ơi chỗ Công ty này đã đồng ý bán cho em rồi”. Một lúc sau Hoàng Văn V điện thoại cho D nói “Anh đã bảo với em là dừng lại một vài ngày rồi mà sao em vẫn bốc hàng”, D nói “Em dừng rồi mà sao các anh có nói lại gì đâu”, V nói “Cứ dừng lại đi, để anh nói chuyện với anh Nguyễn Xuân T4”, D nói “Anh nói khó với anh T4 để em bốc nốt chuyến này rồi nói chuyện sau”. Khi D đang bốc hàng thì có một thanh niên trong nhóm Hải Phòng (Chưa xác định được nhân thân lai lịch) vào yêu cầu D dừng bốc hàng và ra nói chuyện với anh Nguyễn Xuân T4, D lấy xe ô tô chở H1, T2, N ra Cổng Khu Công nghiệp Đồng Văn IV. Trên đường đi ra quán nước D gọi điện cho Nguyễn Minh H3 nói “Có mấy anh em Hải Phòng nó không cho mình bốc hàng, lên nói chuyện phải trái xem như thế nào”, D ra quán nước đổi điện Cổng Khu Công nghiệp, tại quán nước D gặp V và khoảng hơn 10 người trong đó có Đặng Khắc T5, Nguyễn Thanh L. Tại đây, D nói với V, T5 để cho D bốc nốt chuyến này thì V, T5 nói để xin ý kiến anh Nguyễn Xuân T4 nên D đứng dậy ra ngoài. Do cùng chung với D mua bán phế liệu, nên sau khi nhận được điện thoại của D, H3 đã điều khiển xe ô tô, BKS: 90A-068... chở Phạm Quang V1, Tạ Quang T6 lên Khu Công nghiệp Đồng Văn IV và gọi điện cho Nguyễn Ngọc T7, T7 đi taxi đến đón Phạm Tuấn A đi cùng. Khi đi, T7, Tuấn A mỗi người mang theo 01 con dao nhọn bằng kim loại, trên đường vào Công ty TNHH S nhóm của H3 gặp xe ô tô tải BKS: 29C-905... do anh Lê Văn T3 điều khiển đã bốc xong hàng và chở phế liệu đi ra ngoài đường, D yêu cầu lái xe tải đi theo xe D để đi đường tránh không đi qua Cổng Khu Công nghiệp nhưng bị xe ô tô Mazda CX8 màu đỏ BKS: 15A-565... của Nguyễn Xuân T4 do Nguyễn Hải A điều khiển chở T5, V, Lê Hữu T3, Nguyễn Văn T và 01 xe mô tô do Đặng Thái S điều khiển; 01 xe mô tô do một đối tượng chở Đình Văn H4 cùng nhiều đối tượng khác đi xe ô tô và mô tô chưa rõ nhân thân, lai lịch và Biển kiểm soát chặn lại.

Nhóm Hà Nam gồm V1 dùng chân, tay đánh và hô “Cướp à, chúng mày định cướp à”; H3 dùng chân, tay đánh; N dùng tay nắm, có lời nói thách thức và hô “Chúng mày định cướp à”; H1 dùng chân, tay đánh và hô “Cướp à, chúng mày định cướp à, chúng mày thích đánh nhau à”; Tạ Quang T6 dùng chân, tay đánh và chửi; T2 chửi và hô “Cướp à, chúng mày cướp à”. Thấy vậy, nhóm Hải Phòng đã chạy về phía xe ô tô BKS: 15A-565... lấy hung khí; trong đó, có T5

cầm 01 dao phóng lợn, 01 đoạn tuýp; Lê Hữu T3 cầm 01 dao phóng lợn; V cầm 01 dao phóng lợn; T cầm 01 dao phóng lợn; L cầm 01 đoạn tuýp sắt; H4 cầm 01 bao đựng hung khí (Dạng bao đựng cần câu hoặc vợt câu lông to) cùng nhau đuổi đánh lại nhóm Hà Nam. Bị đuổi đánh, T7, Tuấn A (Nhóm Hà Nam) đã lấy dao nhọn mang theo người ra cầm trên tay để đánh lại nhóm Hải Phòng, khi T7 bị nhóm Hải Phòng đuổi đánh, T7 bị ngã ra đường thì S và Phạm Văn T8 (Nhóm Hải Phòng) xông vào dùng chân đá T7, T7 dùng dao nhọn đâm S 01 nhát trúng vào sườn bên trái; đâm T8 02 nhát, trong đó 01 nhát trúng vào lưng trái, 01 nhát trúng vào mông phải. Lúc này, xe ô tô của Tổ Thanh tra giao thông đi đến, Vũ Văn T9 dùng xe ô tô và liên tục bấm còi, một số đối tượng trong nhóm Hà Nam chạy đến mở cửa xe ô tô vào trong ngồi. Sau khi bị đâm, Phạm Văn T8 và Đặng Thái S bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Hà Nội - Đồng Văn và Bệnh viện hữu nghị Việt Đức. Nguyễn Ngọc T7 bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 30/12/2020, T7 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam để đầu thú.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả: Hiện trường vụ án “Gây rối trật tự công cộng và Cố ý gây thương tích” xảy ra ngày 10/12/2020, trên trục đường nội bộ Khu Công nghiệp Đồng Văn IV thuộc địa phận thôn Thịnh Đại, xã Đại Cường, huyện Kim Bảng, phía Bắc đi Cổng Khu Công nghiệp, phía Nam đi xã Nhật Tựu.

Lấy chân cột đèn có ký hiệu TCS-2, L3-2 3-B làm điểm mốc, lấy mép đường phía Tây là mép đường chuẩn. Cách điểm mốc chuẩn về phía Bắc 6,2m, cách mép đường chuẩn về phía Tây 11m trên mặt đường là vị trí vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt và quệt trên diện (1,7x1,3)m được đánh số (1). Từ vị trí vết (1) về phía Tây Bắc 06m trên mặt đường, cách mép đường chuẩn về phía Tây 8,5m phát hiện vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt đã khô trên diện (1,5 x 0,4)m được đánh số (2). Từ vị trí vết (1) về phía Tây Nam 06m trên mặt đường, cách mép đường chuẩn về phía Tây 6,5m phát hiện các vết màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt đã khô trên diện (0,65 x 0,2)m được đánh số (3). Ngoài ra không phát hiện thêm các dấu vết, tang vật, hung khí nào khác.

Ngày 10 và ngày 11/12/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng tiến hành khai thác và sao lưu dữ liệu điện tử được lưu giữ trên điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu tím của Phạm Văn N (Ký hiệu M8) ra 01 USB ký hiệu Kingston DTSE9 4GB được niêm phong (Ký hiệu ĐT1) được lập thành bản ảnh màu ký hiệu từ 01 đến 15 và dữ liệu trong thẻ nhớ Camera hành trình của ô tô BKS: 29C-905... được lập thành bản ảnh màu ký hiệu từ 01 đến 28; khai thác dữ liệu của 01 USB bên trong có đoạn Video dài 17p51s thời gian từ 11h42p02s đến 11h59p53s (Ký hiệu ĐT4) do bà Phùng Thị Phương K1, Trưởng phòng nhân sự Công ty K giao, kết quả khai thác thể hiện việc trên xe ô tô màu trắng có 4 đến 5 đối tượng xuống xe, lúc này các đối tượng có mặt trước đó ra xe ô tô màu đỏ lấy các thanh kim loại và dao phóng lợn; sau đó, hai bên đuổi đánh nhau

tại Khu Công nghiệp Đồng Văn IV; khai thác dữ liệu trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu vàng (Ký hiệu M10) của Nguyễn Thành T1 ở mục tin nhắn gửi A Phong hồi 8 giờ, ngày 10/12/2020 có nội dung “*Lên đi anh nhé. Đang ra cổng KCN nc với mấy ae hải phòng*”. Ngày 26/12/2020, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam sao lưu dữ liệu từ 01 thẻ nhớ 32G thu giữ từ Camera hành trình trước và sau của xe ô tô tải BKS: 29C- 905... sang 01 USB ký hiệu Kingston DTSE9 16GB được niêm phong (Ký hiệu ĐT2, ĐT3, trong đó USB 32 GB là ĐT2) và lập thành bản ảnh ký hiệu từ 01 đến 57 để phục vụ công tác điều tra vụ án. Quá trình khai thác dữ liệu, phát hiện thấy ảnh nhiều đối tượng của cả hai nhóm Hà Nam và Hải phòng có hành vi hò hét, chửi bới và sử dụng dao nhọn, tuýp sắt, dao phóng lộn đuổi đánh nhau tại Khu Công nghiệp Đồng Văn IV thuộc địa phận thôn Thịnh Đại, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng.

Từ ngày 10/12/2020 đến ngày 16/12/2020, Công an xã Đại Cương và UBND xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, Xí nghiệp vận hành KCN Đồng Văn IV, Công ty TNHH S có báo cáo, đề nghị gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh phản ánh việc các đối tượng sử dụng hung khí, chửi bới, đánh nhau trong Khu Công nghiệp Đồng Văn IV thuộc địa bàn xã Đại Cương nơi tập trung nhiều Công ty, Doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất đã gây hoang mang, bất bình cho công nhân đang làm việc, ảnh hưởng xấu an ninh trật tự, môi trường đầu tư của Khu Công nghiệp.

Ngày 11/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam cho anh Nguyễn Đức K2, sinh năm 1984; trú tại: Thôn 4, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng là anh trai Nguyễn Văn T nhận dạng ảnh, anh K2 nhận ảnh số 07 người mặc áo cộc tay màu trắng, quần đen, đứng giữa hai chiếc xe máy và ảnh số 29 người mặc áo cộc tay màu trắng ở bản ảnh số 57 ảnh là Nguyễn Văn T.

Tại Bản kết luận giám định số 824/C09-P6 ngày 29/5/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: “*Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các file mẫu cần giám định. Nội dung file vi deo được lưu trữ trong mẫu vật ký hiệu M8 và các file (MOVA7042.avi đến MOVA7051.avi trong thư mục DCIMA và MOVA7044.avi đến file MOVA7054.avi trong thư mục DCIMB) lưu trữ trong mẫu vật ký hiệu DT2 đều được quay từ một vụ việc. Đã trích xuất một số hình ảnh trong các file mẫu cần giám định thành bản ảnh, kèm theo kết luận giám định 01 bản ảnh gồm 37 trang A4*”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 51/21/TgT ngày 26/7/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam đối với Đặng Thái S, kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 15% (Mười lăm phần trăm)”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 61/21/TgT ngày 26/7/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam đối với Phạm Văn T8, kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên thời điểm giám định: 05% (Năm phần trăm)”.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Văn T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 07/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam ban hành Lệnh truy nã số 04/CSHS đối với T; ngày 24/12/2021, Nguyễn Văn T đến Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Với hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 11/CT-VKS-P2 ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ N quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Văn T từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Trả lại Nguyễn Văn T 01 chiếc xe mô tô Yamaha Jupiter, Biển kiểm soát: 15B2-307... nhưng tạm giữ để thi hành án.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, tính chất mức độ tội phạm

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 10/12/2020, do có mâu thuẫn trong việc thu mua phế liệu của Công ty TNHH S trong Khu Công nghiệp Đồng Văn IV, thuộc xã Đại Cường, huyện Kim Bảng, giữa Đào Việt D với Nguyễn Xuân T4. Trong khi xe ô tô tải BKS: 29C-905... do anh Nguyễn Như D1 đang chở phế liệu thì bị chặn lại; nhóm các đối tượng ở Hà Nam (Gồm: Phạm Tuấn A, Nguyễn Minh H3, Tạ Quang T6, Đan Thanh H1, Phạm Quang

V1, Phạm Văn N và Nguyễn Đình T2); nhóm Hải Phòng (Gồm: Đặng Khắc T5, Lê Hữu T3, Đinh Văn H4, Nguyễn Thanh L, Đặng Thái S, Hoàng Văn V, Phạm Văn T8 và Nguyễn Văn T) cùng đứng dàn hàng ngang ở đường chửi bới, thách thức và xông vào dùng chân tay đuổi đánh nhau, trong đó Nguyễn Văn T sử dụng một dao phông lợn cùng với nhóm Hải Phòng sử dụng dao phông lợn, túp sát đuổi đánh nhóm Hà Nam. Hậu quả Nguyễn Ngọc T7 (Nhóm Hà Nam) dùng dao đâm Phạm Văn T8 gây tổn hại 15% sức khỏe và Đặng Thái S gây tổn hại 05% sức khỏe.

Hành vi sử dụng hung khí, chửi bới, đánh nhau trong Khu Công nghiệp Đồng Văn IV của Nguyễn Văn T và các đồng phạm khác (Đã bị xét xử ngày 22/12/2021 và ngày 21/01/2022) gây ảnh hưởng đến nhiều Công ty, Doanh nghiệp tại Khu Công nghiệp Đồng Văn IV. Bản thân bị cáo Nguyễn Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật và nguy hiểm cho xã hội. Chứng cứ buộc tội bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam. Kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, chỉ vì việc thu mua phế liệu mà các đối tượng đã chửi bới, thách thức, hô hoán và dùng hung khí đánh nhau. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự tại Khu Công nghiệp, gây ảnh hưởng đến công việc sản xuất của các Công ty, Doanh nghiệp trong Khu Công nghiệp Đồng Văn IV và gây hoang mang, bất bình cho công nhân đang làm việc; đồng thời, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, môi trường đầu tư của Khu Công nghiệp. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm và áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục riêng; đồng thời, để bị cáo thấy đó làm bài học cảnh tỉnh và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về vị trí, vai trò của bị cáo trong vụ án thì thấy: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực cùng với Hoàng Văn V và chỉ sau Đặng Khắc T5. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không bàn bạc, phân công vai trò, trách nhiệm cho từng thành viên trong nhóm nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và sau khi bỏ trốn bị cáo đã đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và gây bức sức trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư của các Doanh nghiệp, đặc biệt các Doanh nghiệp có vốn đầu tư của nước ngoài. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về các hành vi khác trong vụ án đã được giải quyết, xét xử trong vụ án Đặng Khắc T5 cùng đồng phạm nên không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter RC màu trắng, Biển kiểm soát: 15B2-307... tạm giữ của Đặng Khắc T5; quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là của Nguyễn Văn T và không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho Nguyễn Văn T là phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 và Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 12 năm 2021.

Xử lý vật chứng: Trả lại Nguyễn Văn T 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter RC màu trắng, Biển kiểm soát: 15B2-307.... (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam ngày 24/01/2022).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV & THAHS Tòa án tỉnh Hà Nam;
- UBND xã H, huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Nguyễn Đức Thủy